

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:138/2023/HS-ST

Ngày: 17/ 3/ 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Vân
2. Ông Nguyễn Duy Tuyên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:

Ông Trần Đình Tú – Thư ký TAND thành phố Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Lê Thị Kim Dung – Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 03 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 113/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 126/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Việt H; Sinh ngày: 25/10/1975; Nơi thường trú: SN 02/8 Đ H, phường Đ S, TP. T H, tỉnh Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Văn C; Sinh năm: 1945 và con bà: Đỗ Thị T, Sinh năm: 1952; Tiền án: Ngày 28/12/2006, TAND thành phố T H xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (nộp án phí HSST và tiền truy thu vào ngày 26/12/2022); Ngày 12/01/2021, bị TAND thành phố T H xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/10/2021); Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/12/2008, bị TAND thành phố T H xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2010; Án phí, hình phạt bổ sung còn lại được miễn Thi hành án).

Tạm giữ từ ngày 04/10/2022, đến ngày 13/10/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố T H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17^h40' ngày 04/10/2022, tại trước số nhà 15 đường T B T, phường Đ S, thành phố T H, tổ công tác Công an phường Đ S tiến hành kiểm tra hành chính đối với Lê Việt H. Khi kiểm tra phát hiện trong mũ lưỡi trai của H đang đội có một chiếc khẩu trang màu trắng, bên trong có 03 gói giấy chứa chất bột màu trắng ngà. H khai đó là ma túy, H vừa mua với giá 200.000đ với mục đích để kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật.

Cùng ngày, khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Việt H ở 02/8 Đ H, phường Đ S, thành phố T H thu giữ 01 gói giấy dạng báo kích thước khoảng (2 x 3)cm bên trong chứa cục bột màu trắng.

Về nguồn gốc ma túy H khai: Do nghiện ma túy nên ngày 03/10/2022, H đi đến khu vực cầu Đ H, phường Đ H, thành phố T H hỏi mua ma túy của 01 người đàn ông không rõ tên tuổi 04 gói ma túy giá 600.000đ. Sau khi mua được ma túy H đem về nhà cất giấu mục đích để bán lại kiếm lời. Chiều ngày 04/10/2022, H đem 03 gói đi bán, nhưng chưa kịp bán thì bị công an phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 3452/KL- KTHS ngày 10/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định kết luận:

- Chất bột màu trắng của phong bì viên màu xanh đỏ niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,498g loại Heroine.
- Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong vật chứng do Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa phát hành niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,001g loại Heroine.

Về vật chứng:

- 01 phong bì ma túy niêm phong có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kèm theo chữ ký, chữ viết của Lê Minh T; Bùi Quốc H; Phạm Đức P.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T H theo biên bản giao nhận vật chứng số 59/2023/THA ngày 11/ 01/2023 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T H.

Quá trình điều tra, xét xử Lê Việt H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra.

Tại bản cáo trạng số 57/CT – VKS ngày 09/ 01/ 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T H, đã truy tố Lê Việt H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điểm q Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm q Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Mức hình phạt đại diện VKS đề nghị: Từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 và Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Các bị cáo không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện VKS.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 17^h40' ngày 04/10/2022, tại trước số nhà 15 đường T B T, phường Đ S, thành phố T H. Tổ công tác Công an phường Đ S, thành phố T H phát hiện, bắt quả tang Lê Việt H có hành vi tàng trữ ma túy mục đích để bán kiếm lời. Khám xét nơi ở của bị cáo Công an còn thu giữ thêm 01 gói ma túy. Kết quả giám định tổng khối lượng ma túy thu của bị cáo là 1,499gam ma túy, loại Heroine.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Lê Việt H có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Tội danh và khung hình phạt được quy định tại Điểm q Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự (Với tình tiết định khung “ Tái phạm nguy hiểm”.

Vì vậy VKSND thành phố T H, truy tố bị cáo Lê Việt H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điểm q Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hiện nay tệ nạn ma túy đang là hiểm họa cho toàn xã hội, là nguyên nhân làm suy thoái kinh tế, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng trật tự xã hội. Vì vậy tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của các bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo là thương binh và được tặng Huân chương chiến công hạng nhất vì đã có thành tích xuất sắc trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Do đó cần áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 và Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm q Khoản 2 Điều 251 ; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự..

Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Việt H phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

Lê Việt H 07năm 06 tháng (Bảy năm sáu tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/ 10/ 2022 (ngày tạm giữ).

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kèm theo chữ ký, chữ viết của Lê Minh T; Bùi Quốc H; Phạm Đức P.

Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T H theo biên bản giao nhận vật chứng số 59/2023/THA ngày 11/ 01/2023 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Bị cáo Lê Việt H phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại Điều 7a và Điều 9 luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Thanh Hóa.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Thị Hương